TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC **Tỉnh Thanh Hóa**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2019/QĐST-KDTM	*Hậu Lộc, ngày 15 tháng 10 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 26/2019/TLST-KDTM ngày 24 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

Địa chỉ: Số 89 H, phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, Chủ tịch HĐQT Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hồng Th - Chức vụ: Chuyên viên phòng pháp lý Ngân hàng Thương mại cổ phần V theo Văn bản ủy quyền số 953/2019/UQ-VPB ngày 21/02/2019.

Địa chỉ: Văn phòng VPBank AMC Tầng 3 Trung tâm thương mại H, Plaza, số 27-29 Đại lộ Lê Lợi, phường L, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Ông Trịnh Minh T, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã M, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trịnh Minh T tính đến ngày 07/10/2019 còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền là 274.334.362 đồng (*Hai trăm bảy mươi tư triệu, ba trăm ba mươi tư nghìn, ba trăm sáu hai đồng*). Trong đó: Tiền gốc 139.880.795 đồng, tiền lãi 121.516.940 đồng, lãi phạt chậm trả 12.936.627 đồng.

Ông Trịnh Minh T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V theo giấy đăng ký vay không TSĐB phục vụ mục đích sản xuất kinh doanh, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số 12228373 ngày 23/02/2017 với tổng số tiền là 274.334.362 đồng (*Hai trăm bảy mươi tư triệu, ba trăm ba mươi tư nghìn, ba trăm sáu hai đồng*). Trong đó: Tiền gốc 139.880.795 đồng, tiền lãi 121.516.940 đồng, lãi phạt chậm trả 12.936.627 đồng.

Về thời hạn trả nợ: Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật ông Trịnh Minh T có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền trên cho Ngân hàng VPBank.

3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày thỏa thuận (ngày 07/10/2019) bên vay còn phải tiếp tục chịu lãi suất trên số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong giấy đăng ký vay không TSĐB, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số 12228373 ngày 23/02/2017 tương ứng với thời gian chậm trả, cho đến khi trả nợ xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp ông Trịnh Minh T không trả nợ toàn bộ số tiền đã thỏa thuận trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần V có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự thi hành khoản toàn bộ khoản nợ còn phải trả của ông Trịnh Minh T.

Về án phí: Ông Trịnh Minh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 6.858.359 đồng *(Sáu triệu tám trăm năm mươi tám nghìn, ba trăm năm chín đồng).*

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.070.101 đồng *(Sáu triệu không trăm bảy mươi nghìn, một trăm linh một đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/0005537 ngày 24/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự.*
- *TAND tỉnh Thanh Hoá*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa*
- *VKSND huyện Hậu Lộc.*
- *Chi cục THADS H.Hậu Lộc.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thị Nga